

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4163** /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất
của Trại giam Thanh Lâm, huyện Như Xuân.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Quy chế đầu tư xây dựng công trình lâm sinh;

Căn cứ các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thông tư số 69/2011/TT-BNN&PTNT ngày 21/10/2011 về Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh; Thông tư số 23/2013/TT-BNNPTNT ngày 04/5/2013 Quy định về cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất; Quy trình thiết kế trồng rừng 04TCN 128-2006 ban hành kèm theo Quyết định số 4108/QĐ/BNN-KHCN ngày 29/12/2006; Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá: Quyết định số 3369/QĐ-UBND ngày 17/11/2011 về việc phê duyệt phương án trồng mới và cải tạo rừng trồng sản xuất tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2008-2015; số 4364/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ phát triển rừng tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2011-2020; số 2755/2007/QĐ-UBND ngày 12/9/2007 về việc phê duyệt kết quả rà soát, quy hoạch ba loại rừng tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2006-2015; số 311/QĐ-UBND ngày 25/01/2016 về việc công bố số liệu hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp năm 2015 tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Trại giam Thanh Lâm tại Tờ trình số 142/TTr-TGTL ngày 25/02/2016 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 43/BC-SNN&PTNT ngày 21/3/2016 về việc Báo cáo kết quả thẩm định Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất của Trại giam Thanh Lâm, huyện Như Xuân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất của Trại giam Thanh Lâm, với các nội dung sau:

1. Tên Dự án, Chủ đầu tư, hình thức đầu tư:

- Tên dự án: Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất của Trại giam Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá.
- Chủ đầu tư: Trại giam Thanh Lâm.
- Chủ quản đầu tư: Tổng cục VIII - Bộ Công an.
- Hình thức đầu tư: Chủ đầu tư tự thực hiện và quản lý dự án.

2. Địa điểm thực hiện dự án: Tại khoảnh 5, khoảnh 6, Tiểu khu 612 đã giao cho Trại giam Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá quản lý, sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích lâm nghiệp.

3. Mục tiêu của Dự án:

- *Mục tiêu chung:* Xây dựng được diện tích rừng trồng sản xuất có hiệu quả kinh tế cao, góp phần cải thiện môi trường, nâng cao đời sống và thu hút cán bộ, phạm nhân của đơn vị tham gia hoạt động trồng rừng, cung cấp nguyên liệu gỗ cho chế biến lâm sản; tạo thể chủ động trong sản xuất kinh doanh, khai thác được tiềm năng của đất rừng hiện có; phát huy tính bền vững trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn.

- *Mục tiêu cụ thể:* Thực hiện giải pháp cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt năng suất thấp để trồng rừng kinh tế bằng các loài cây có hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường cao hơn, cụ thể:

+ Năng suất rừng trồng đạt bình quân 250 m³/ha/chu kỳ, chất lượng gỗ đạt tiêu chuẩn hàng hóa, kết hợp sản xuất cây nông nghiệp ngắn ngày, tăng thu nhập, nâng cao đời sống.

+ Sử dụng đất, sử dụng rừng hiệu quả, phát triển kinh tế hàng hóa gắn với bảo vệ môi trường; nâng cao khả năng giữ đất, giữ nước hạn chế xói mòn; phòng chống cháy rừng hiệu quả cao, môi trường sinh thái được ổn định và bền vững; giải quyết công ăn việc làm, nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo, hạn chế tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

4. Nội dung và qui mô của dự án:

- Nội dung dự án: Cải tạo toàn diện 87,36 ha rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất để trồng lại rừng bằng cây Keo tai tượng Úc có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao.

- Quy mô thực hiện dự án: 87,36 ha (gồm 12 lô, thuộc khoảnh 5, khoảnh 6, Tiểu khu 612).

(Chi tiết địa điểm đến lô có phụ biểu kèm theo)

5. Tổng mức đầu tư của Dự án:

- Tổng vốn đầu tư: 2.537.029.291 đồng, trong đó:

+ Trồng rừng: 1.044.743.418 đồng.

+ Chi phí nhân công: 825.186.180 đồng.

+ Chi phí vật tư: 219.557.238 đồng.

+ Chăm sóc: 1.492.285.873 đồng.

- Suất đầu tư bình quân: 29.041.086 đồng/ha.

6. Nguồn vốn đầu tư: Do Chủ đầu tư chịu trách nhiệm huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện.

7. Thời gian thực hiện dự án: Trồng rừng cung cấp gỗ lớn, chu kỳ kinh doanh từ 10 – 12 năm.

- Năm thứ nhất: Lập dự án, khai thác tận dụng lâm sản và tiến hành trồng rừng trên toàn bộ diện tích.

- Năm thứ 2, 3, 4: Tiến hành chăm sóc và bảo vệ rừng.

- Năm thứ 5, 6, 7: Tiến hành tỉa thưa (nếu cần) và bảo vệ rừng.

- Năm 8-12: Bảo vệ và khai thác rừng.

8. Hiệu quả của Dự án:

- Về kinh tế: Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt được triển khai thực hiện, sau 10 - 12 năm, năng suất rừng Keo tai tượng Úc đạt trên 250m³/ha, chất lượng gỗ đạt tiêu chuẩn hàng hoá, ngoài ra còn kết hợp sản xuất nông lâm kết hợp 2-3 năm đầu, tăng thu nhập, nâng cao đời sống.

- Về xã hội: Giải quyết được việc làm, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng về gỗ gia dụng, góp phần nâng cao thu nhập, từng bước xoá đói giảm nghèo bền vững.

- Về môi trường: Tăng độ che phủ của rừng từ dưới 0,3 lên 0,6; giữ đất, giữ nước, hạn chế xói mòn, tạo môi trường sinh thái ổn định và bền vững.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Trại giam Thanh Lâm căn cứ các nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, chuẩn bị đầy đủ kinh phí, nhân lực và các điều kiện cần thiết khác tổ chức triển khai thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn Trại giam Thanh Lâm lập hồ sơ thiết kế cải tạo rừng, hồ sơ tận dụng lâm sản và hồ sơ thanh lý rừng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chỉ đạo các đơn vị chức năng kiểm tra, giám sát chủ rừng khai thác tận dụng lâm sản, nghiêm cấm việc lợi dụng để khai thác trái phép; chỉ đạo chủ rừng tổ chức trồng lại rừng theo đúng địa điểm, tiến độ, phương thức, loài cây đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp; Giám thị Trại giam Thanh Lâm, Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
 - Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NN.
- (L31)



Nguyễn Đức Quyền

CHỈ TIẾT VỀ ĐỊA ĐIỂM, DIỆN TÍCH
DỰ ÁN CẢI TẠO RỪNG TỰ NHIÊN NGHÈO KIẾT LÀ RỪNG SẢN XUẤT
CỦA TRẠI GIAM THANH LÂM

(Kèm theo Quyết định số 4163/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Địa điểm			Diện tích (ha)
TK	Khoảnh	Lô	
Cộng			87,36
612	5	a	8,90
612	5	b	7,75
612	5	c	4,92
612	5	d	6,68
612	5	e	8,67
612	6	a	4,90
612	6	b	9,10
612	6	c	5,17
612	6	d	8,22
612	6	e	8,05
612	6	f	6,44
612	6	g	8,56